

Gần mười năm qua, với sự ra đời của cơ chế quản lý kinh tế mới, kinh tế nông thôn và nông nghiệp nước ta đã có thêm động lực mới, thúc đẩy nhanh quá trình chuyển giao và tiếp thu công nghệ tiên tiến ở một số ngành, khâu và lĩnh vực thiết yếu.

Về trồng trọt, đã đưa ra ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng có năng suất cao, chất lượng tốt; hình thành một bộ giống lúa ngắn ngày có năng suất cao, có giống ngô và một số giống cây công nghiệp mới... Trong canh tác đã đạt được nhiều tiến bộ về thâm canh, tăng năng suất cây trồng; tiến bộ về lựa chọn các loại giống thích hợp với từng vùng sinh thái. Trong công nghệ sản xuất đã lựa chọn được những tiến bộ về sắp xếp cơ cấu mùa vụ, luân canh, xen canh, gối vụ, tăng vụ và nâng cao hệ số sử dụng đất.

Đối với lâm nghiệp đã có những tiến bộ kỹ thuật về nhân giống, gieo trồng, chăm bón, tái sinh rừng đối với một số cây công nghiệp quý và áp dụng những tiến bộ kỹ thuật trong khai thác, tận dụng gỗ... Về chăn nuôi, đã có những tiến bộ kỹ thuật về chọn, lai kinh tế, tăng trọng lượng các vật nuôi, tăng tỷ lệ nạc những gia súc phục vụ nhu cầu xuất khẩu; có tiến bộ kỹ thuật trong việc nâng cao hiệu quả chăn nuôi gia cầm; đồng thời cũng đạt nhiều tiến bộ kỹ thuật về lai tạo giống, thâm canh nuôi trồng các loại thủy, hải sản... Nhờ vậy, trong những năm đổi mới, nông nghiệp nước ta đã đạt được những thành tựu đáng kể, rất quan trọng về sản lượng lương thực, năng suất cây trồng và chăn nuôi gia súc, gia cầm. Năng suất lúa từ 20,8 tạ/ha năm 1980 lên 35 tạ/ha năm 1993. Vì vậy, chúng ta đã giải quyết cơ bản an toàn lương thực

quốc gia; đảm bảo sự ổn định về kinh tế, chính trị, xã hội, góp phần quyết định đưa đất nước thoát dần khỏi khủng hoảng kinh tế từ nhiều năm trước đây, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển tiếp theo.

Tuy nhiên, việc thực hiện khoa học và công nghệ ở nông thôn nước ta còn nhiều khó khăn, yếu kém; chưa tác động toàn diện và đầy đủ trên các lĩnh vực cũng như các địa bàn. Năng suất cây trồng vật nuôi; năng suất đất đai; năng suất lao động và hiệu quả kinh tế - xã hội còn rất thấp. Công nghệ sản xuất còn mang nặng tính cổ truyền, lạc hậu. Kết cấu hạ tầng kém phát triển, nhất là ở miền núi, vùng sâu và vùng cao. Tiềm năng của nông nghiệp và nông thôn về nhân lực, đất đai, rừng biển, hệ sinh thái, tiềm vốn và cơ sở vật chất chưa được sử dụng có hiệu quả. Cơ cấu nông nghiệp và



kinh tế nông thôn chưa thoát khỏi độc canh và thuần nông. Sản xuất nông nghiệp chưa gắn với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm...

Nguyên nhân của tình trạng trên có nhiều cả khách quan và chủ quan, nhưng có thể nêu ra một số điểm chủ yếu sau đây:

- **Một là**, sản xuất nông nghiệp nước ta còn ở trình độ thấp, phổ biến là sản xuất nhỏ, tự cấp, tự túc; phân công lao động kém phát triển; ruộng đất manh mún; tỷ suất hàng hóa chưa đáng kể... Vì vậy những nhu cầu về máy móc, các dịch vụ vận chuyển, cung ứng và tiêu thụ sản phẩm cũng như việc ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học và công nghệ... chưa trở thành nhu cầu bức thiết, chưa có điều kiện để phát triển mạnh.

- **Hai là**, trình độ dân trí ở nông thôn còn rất thấp, hiện nay chỉ có 1,5 triệu lao động ở nông thôn có trình độ phổ thông trung học, 670.000 có trình độ trung cấp và 250.000 có trình độ cao đẳng trở lên. Cả nước còn khoảng 8 triệu người mù chữ, trong đó phần lớn sống ở nông thôn. Cạnh đó, lực lượng chất xám ở nông thôn lại phân bố không đều, chưa gắn với sản xuất, với phát triển kinh tế - xã hội. Trong số 3,5 vạn cán bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp thì hầu hết chưa bám đồng ruộng, phần lớn còn chuyển sang làm dịch vụ kinh doanh. Hệ thống thư viện ở nông thôn hầu như tan rã. Nông dân nói chung ít tiếp xúc với sách báo, và nếu có tiếp thu khoa học - công nghệ thì cũng chủ yếu là bắt chước làm theo qua kinh nghiệm. Điều đó làm cho việc đưa khoa học - công nghệ vào nông thôn vốn đã khó lại càng khó hơn.

- **Ba là**, hệ thống cơ sở hạ tầng ở nông thôn còn kém phát triển, chưa đáp ứng được yêu cầu và nhịp độ phát

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ NÔNG THÔN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN XUÂN KHOÁT

triển sản xuất hàng hóa. Chất lượng cuộc sống của nông dân còn thấp. 70% thu nhập phải dành để lo giải quyết nhu cầu về ăn, 40% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng. Hầu hết nông dân thiếu vốn để đầu tư phát triển sản xuất... Tất cả đã và đang là trở lực rất lớn đối với việc thực hiện các luật đầu tư trong nước và nước ngoài vào nông thôn.

- Bốn là: xã hội nông thôn vẫn còn mang nặng những nét tâm lý và tập quán cũ như "an bản lạc đạo" "tri túc", coi thường thực nghiệp, kinh doanh; đối kỵ với người giàu... Những nét tâm lý và tập quán ấy đang là sức ỳ níu kéo sự biến chuyển của xã hội từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng XHCN và đương nhiên nó cũng là sức ỳ níu kéo sự phát triển của khoa học và công nghệ ở nông thôn...

Từ thực trạng nêu trên, bước vào giai đoạn phát triển mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, theo chúng tôi chính sách khoa học và công nghệ ở nông thôn cần giải quyết các vấn đề cơ bản sau đây:

- Thứ nhất: tập trung sức phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, tạo điều kiện môi trường thuận lợi và nhu cầu thiết thực cho việc thúc đẩy tiến bộ khoa học và công nghệ ở nông thôn. Làm sao để người nông dân ngày càng muốn thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, muốn mở mang nhiều ngành nghề sản xuất kinh doanh, muốn ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thứ hai: gắn cán bộ khoa học - kỹ thuật với sản xuất bằng một cơ chế thích hợp theo hướng "chiêu hiền

đãi sĩ". Đánh giá đúng tính chất của lao động trí tuệ, trân trọng những sáng chế, phát minh, những tìm tòi cải tiến của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ ở nông thôn. Đồng thời cần có các chính sách đãi ngộ bồi dưỡng để đội ngũ này được làm việc, nghiên cứu đưa nhanh những tiến bộ khoa học và công nghệ mới đến với nông dân, nhằm phục vụ ngày càng tốt hơn những nhu cầu bức thiết về kinh tế - xã hội ở nông thôn.

- Thứ ba: đẩy mạnh khâu tuyên truyền, trình diễn, làm thử và hỗ trợ cho nông dân về kiến thức thâm canh tăng năng suất; cải tạo gia súc gia cầm; ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất và các kiến thức khác về giao dịch kinh doanh, xử lý các thông tin về thị trường giá cả; lựa chọn và bố trí cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích hợp... đặc biệt là ứng dụng những công nghệ tạo ra các ngành nghề mới sử dụng nhiều lao động ở nông thôn. Kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại; đồng thời tranh thủ đi nhanh vào hiện đại ở những khâu quyết định khi có điều kiện. Việc làm này đòi hỏi phải kiên trì từng bước, phải giáo dục thuyết phục để người nông dân thấy rõ những ưu thế của khoa học và công nghệ mới, trên cơ sở đó mà tự giác vận dụng để đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Thứ tư: tiếp tục nâng cao dân trí, phát triển nhân lực, đào tạo nhân tài cho hoạt động khoa học và công nghệ ở nông thôn. Thực hiện tốt điều này, chẳng những góp phần mở rộng cánh cửa đưa khoa học - công nghệ mới vào nông thôn, mà còn tạo khả năng và tính hiện thực của việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ đó.

- Thứ năm: đầu tư thích đáng cho việc phát triển khoa học và công

nghệ ở nông thôn. Bởi lẽ, thực tiễn những năm qua cho thấy việc đầu tư kinh phí cho hoạt động khoa học và công nghệ ở nước ta còn rất thấp. Riêng trong nông nghiệp, mức chi cho nghiên cứu năm 1980 chỉ bằng 1/31 của các nước công nghiệp hóa, bằng 1/12 của các nước khu vực Thái Bình Dương, bằng 1/8 của các nước Đông Nam Á... Vì vậy trong những năm trước mắt, cần đầu tư thỏa đáng cho từng lĩnh vực, từng vùng; vừa tránh tình trạng lãng phí vừa tạo ra những bước phát triển mới cho việc thực hiện chính sách khoa học và công nghệ ở nông thôn.

- Thứ sáu: thành lập quỹ khuyến nông, khuyến ngư và tổ chức các trung tâm khuyến nông khuyến ngư, nhằm hỗ trợ cho các hộ nông dân có thêm điều kiện tiếp thu và vận dụng rộng rãi các tri thức khoa học và công nghệ mới.

Tóm lại, chính sách khoa học và công nghệ ở nông thôn nước ta hiện nay ngày càng có vai trò và vị trí quan trọng trong tiến trình đổi mới. Nhận thức đúng và vận dụng sáng tạo chính sách đó đang và sẽ là nhu cầu bức thiết, là trách nhiệm lớn lao của mỗi người dân nước ta trên con đường phấn đấu vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh.

Tài liệu tham khảo chính

1. Những vấn đề cơ bản của Nghị quyết trung ương lần thứ năm (khóa VII), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993.
2. PTS Nguyễn Văn Thụy chủ biên. Một số vấn đề về chính sách phát triển khoa học và công nghệ, NXB CTQG, Hà Nội, 1994.
3. Tìm hiểu về kinh tế thị trường, NXB CTQG, Hà Nội, 1994.
4. Đổi mới kinh tế ở VN: thành tựu và triển vọng, Viện NCQL kinh tế Trung ương, Hà Nội, 1994.



Thông báo

Ban biên tập Tạp chí Phát triển Kinh tế mời bạn đọc tham gia viết bài và mua tạp chí quý I/1996 theo các chủ đề sau đây:

- Tháng 1.96 Dạng hình phát triển kinh tế - xã hội. Kinh nghiệm các nước và Việt Nam.
- Tháng 2.96 Doanh nghiệp và lợi nhuận doanh nghiệp.
- Tháng 3.96 Tiếp thị PTKT